

Số: 107/TB-HĐTT

TP. Hải Dương, ngày 22 tháng 8 năm 2022

THÔNG BÁO

**Danh mục tài liệu ôn tập và cấu trúc đề thi Vòng 2,
môn thi viết nghiệp vụ chuyên ngành, kỳ thi tuyển công chức phường, xã
thuộc thành phố Hải Dương năm 2022**

Căn cứ Quyết định số 4668/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Dương về việc phê duyệt Danh mục tài liệu ôn tập và cấu trúc đề thi vòng 2, môn thi viết nghiệp vụ chuyên ngành, kỳ thi tuyển công chức phường, xã thuộc thành phố Hải Dương năm 2022.

Hội đồng thi tuyển công chức phường, xã thuộc thành phố Hải Dương năm 2022 thông báo danh mục tài liệu ôn tập và cấu trúc đề thi vòng 2, môn thi viết nghiệp vụ chuyên ngành, kỳ thi tuyển công chức phường, xã thuộc thành phố Hải Dương năm 2022 (có danh sách kèm theo).

Lưu ý: Thí sinh tự tải danh mục tài liệu ôn tập trên Cổng thông tin điện tử thành phố Hải Dương để ôn tập (Link: <http://tphaiduong.haiduong.gov.vn>).

Hội đồng thi tuyển công chức phường, xã thuộc thành phố Hải Dương năm 2022 thông báo để các thí sinh biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Thành viên HĐTT;
- Ban Giám sát;
- CT, PCT.UBND thành phố;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: HĐTT.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Trần Hồ Đăng

DANH MỤC
Tài liệu ôn tập và cấu trúc đề thi Vòng 2,
môn thi viết nghiệp vụ chuyên ngành, kỳ thi tuyển công chức phường, xã
thành phố Hải Dương năm 2022
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022
của Chủ tịch UBND thành phố Hải Dương)

A. DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP

I. Chức danh Văn phòng – thống kê

1. Vị trí tuyển dụng Văn phòng HĐND & UBND - thống kê và Thủ quỹ:

1.1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019 (Điều 2);

1.2. Văn bản hợp nhất Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Văn phòng Quốc hội (số 23/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020);

1.3. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

1.4. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

1.5. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

2. Vị trí tuyển dụng Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ:

2.1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019 (Điều 2);

2.2. Văn bản hợp nhất Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Văn phòng Quốc hội (số 23/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020);

2.3. Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

2.4. Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

2.5. Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016; Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo;

2.6. Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 06/02/2017 của Ban Bí thư về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng; Hướng dẫn 36-HD/VPTW ngày 03/4/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản của Đảng;

2.7. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

II. Chức danh Tư pháp – hộ tịch

Vị trí tuyển dụng Tư pháp – hộ tịch:

1. Luật Hộ tịch, ngày 20/11/2014;
2. Văn bản hợp nhất Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Văn phòng Quốc hội (số 23/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020);
3. Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;
4. Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;
5. Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/2/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;
6. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

III. Chức danh Tài chính - kế toán

Vị trí tuyển dụng Tài chính - kế toán:

1. Luật Kế toán ngày 20/11/2015 (*Chương I, chương II và chương III*);
2. Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán; Thông tư 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã;
3. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;
4. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

IV. Chức danh Văn hóa - xã hội

1. Phụ trách lĩnh vực Văn hóa - thông tin – TDTT

- 1.1. Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;
- 1.2. Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;

1.3. Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018;

1.4. Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;

1.5. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

2. Phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và xã hội

2.1. Luật phòng chống bạo lực gia đình ngày 21/11/2007;

2.2. Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

2.3. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

2.4. Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025 và mẫu biểu báo cáo;

2.5. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

V. Chức danh Địa chính – xây dựng – đô thị và môi trường (đối với phường); Địa chính – nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã)

1. Phụ trách địa chính (đối với phường)

1.1. Luật Đất đai, ngày 29/11/2013;

1.2. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ; tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

1.3. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

2. Phụ trách địa chính - xây dựng và môi trường (đối với xã)

2.1. Luật Đất đai, ngày 29/11/2013;

2.2. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ; tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

2.3. Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24/5/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

2.4. Luật xây dựng, ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, ngày 17/6/2020; Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;

2.5. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

3. Phụ trách Xây dựng – đô thị và môi trường (đối với phường);

3.1. Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

3.2. Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24/5/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

3.3. Luật xây dựng, ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, ngày 17/6/2020;

3.4. Luật quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

3.5. Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;

3.6. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

4. Phụ trách Nông nghiệp - xây dựng nông thôn mới và theo dõi công tác kế hoạch, giao thông, thủy lợi (đối với xã)

4.1. Luật Thủy lợi, ngày 19/6/2017 (nội dung về quản lý khai thác công trình thủy lợi và thủy lợi nội đồng);

4.2. Quyết định 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển NN và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;

4.3. Quyết định số 1680/QĐ-BNN-VPĐP ngày 11/5/2022 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/ xã nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới/ huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

4.5. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

B. CẤU TRÚC ĐỀ THI

1. Đề thi viết, thời gian làm bài thi 180 phút, cấu trúc đề có 03 câu hỏi, thang điểm 100 điểm, gồm:

- Câu 01: Lý thuyết (30 điểm)
- Câu 02: Lý thuyết (30 điểm)
- Câu 03: Lý thuyết và liên hệ thực tiễn 40 điểm (lý thuyết 25 điểm, liên hệ thực tiễn 15 điểm).

2. Nội dung của các câu hỏi:

Câu 01, câu 02 và phần lý thuyết câu 03 trong các tài liệu thuộc danh mục tài liệu ôn tập tại Mục A nêu trên./
